

Số: 41 /TTr-UBND

Tân Hưng, ngày 22 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập
tổ dân phố mới và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Hưng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Phương án số 01/PA-UBND, ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn (TDP) trên địa bàn thành phố năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 147-TB/ĐU ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về phương án sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố trên địa bàn phường.

Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường thông qua việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới, đổi tên Tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Hưng như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Hưng

- Căn cứ điểm b khoản 4 Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách quy định: "...Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật và trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua Đề án

bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện”.

Căn cứ khoản 1, Điều 9 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định thẩm quyền thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố; ghép cụm dân cư vào thôn, tổ dân phố hiện có: “ *Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn; ghép cụm dân cư vào thôn, tổ dân phố hiện có*”.

Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn, tổ dân phố trên địa bàn phường tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn phường Tân Hưng tổng số tổ dân phố hiện có: 26 Tổ dân phố, trong đó: 10 Tổ dân phố đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình, 16 Tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình.

Căn cứ các cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới trên địa bàn phường Tân Hưng là cần thiết phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

II. Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập Tổ dân phố mới và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường

1. Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố để thành lập các tổ dân phố mới trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

1.1 Thành lập **Tổ dân phố số 1** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố số 1 có diện tích tự nhiên 8,98 ha; 258 hộ gia đình, 846 nhân khẩu; Tổ dân phố số 2 có diện tích tự nhiên 7,23 ha, 274 hộ gia đình, 901 nhân khẩu; Tổ dân phố số 3 có diện tích 16,27 ha, 419 hộ, 1380 nhân khẩu và Tổ dân phố số 4 có diện tích tự nhiên 16,61 ha; 406 hộ gia đình, 1342 nhân khẩu.

Tổ dân phố số 1 mới thành lập có diện tích tự nhiên 49 ha; 1357 hộ gia đình, 4.469 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với tổ dân phố số 15 (trước sắp xếp) và tổ dân phố số 6 (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với tổ dân phố số 7 (trước sắp xếp); Phía Nam giáp với tổ dân phố số 5 (trước sắp xếp); Phía Bắc giáp với tổ dân phố số 10 và tổ dân phố số 14 (trước sắp xếp).

1.2. Thành lập **Tổ dân phố số 2** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố số 5 có diện tích tự nhiên 37,78 ha; 370 hộ gia đình, 1236 nhân khẩu và Tổ dân phố số 7 có diện tích tự nhiên 19,08 ha, 477 hộ gia đình, 1578 nhân khẩu.

Tổ dân phố số 2 mới thành lập có diện tích tự nhiên 56,86 ha; 847 hộ gia đình, 2814 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với Tổ dân phố số 01, 02, 04 (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với Tổ dân phố số 08, 09 (trước sắp xếp); Phía Nam giáp với Tổ dân phố Khuê Liễu; Phía Bắc giáp với phường Lê Thanh Nghị.

1.3. Thành lập **Tổ dân phố số 3** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố số 8 có diện tích tự nhiên 20 ha, 588 hộ gia đình, 1959 nhân khẩu và Tổ dân phố số 9 có diện tích tự nhiên 7,5 ha, 281 hộ gia đình, 927 nhân khẩu.

Tổ dân phố số 3 mới thành lập có diện tích tự nhiên 27,50 ha, 869 hộ gia đình, 2886 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với tổ dân phố số 05, 07 (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với phường Thạch Khôi; Phía Nam giáp với tổ dân phố Khuê Liễu; Phía Bắc giáp với phường Lê Thanh Nghị.

1.4. Thành lập **Tổ dân phố số 4** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố số 6 có diện tích tự nhiên 51,74 ha, 353 hộ gia đình, 1170 nhân khẩu và Tổ dân phố số 13 có diện tích tự nhiên 65,31 ha, 430 hộ gia đình, 1432 nhân khẩu.

Tổ dân phố số 4 mới thành lập có diện tích tự nhiên 117,05 ha, 783 hộ gia đình, 2602 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với phường Nam Đồng; Phía Tây giáp với TDP số 4, Tổ dân phố Bảo Thái (trước sắp xếp); Phía Nam giáp với TDP Ngọc Lặc; Phía Bắc giáp với TDP số 15.

1.5. Thành lập **Tổ dân phố số 6** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố số 10 có diện tích tự nhiên 7,86 ha, 169 hộ gia đình, 558 nhân khẩu và Tổ dân phố số 14 có diện tích tự nhiên 19,86 ha, 572 hộ gia đình, 1871 nhân khẩu.

Tổ dân phố số 6 mới thành lập có diện tích tự nhiên 27,72 ha, 741 hộ gia đình, 2429 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với Tổ dân phố số 13 (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với phường Lê Thanh Nghị; Phía Nam giáp với Tổ dân phố số 01, 02 (trước sắp xếp); Phía Bắc giáp với Tổ dân phố 11, 12 (trước sắp xếp).

1.6. Thành lập **Tổ dân phố Đông Liễu** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố Cương Xá có diện tích tự nhiên 92,45 ha, 390 hộ gia đình, 1328 nhân khẩu; Tổ dân phố Đông Quan có diện tích tự nhiên 60,16 ha, 284 hộ gia đình, 966 nhân khẩu và Tổ dân phố Bảo Thái có diện tích tự nhiên 67,25 ha, 356 hộ gia đình, 1210 nhân khẩu.

Lý do lấy tên Tổ dân phố Đông Liễu: Trích cuốn “Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân xã Tân Hưng”: Trước năm 1945, Tân Hưng có 5 làng và 4 thôn. 5 làng gồm: Thanh Liễu, Liễu Tràng, Khuê Liễu, Đông Quan, Bá Liễu thuộc tổng Thạch

Khôi huyện Gia Lộc. 4 thôn gồm: Cương Xá, Bảo Thái, Bảo Tháp, Phúc Duyên là thôn thuộc xã **Đông Liễn** huyện Tứ Kỳ.

Tổ dân phố Đông Liễn mới thành lập có diện tích tự nhiên 219,85 ha, 1030 hộ gia đình, 3504 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với tổ dân phố số 13, Ngọc Lặc (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với tổ dân phố Thanh Liễn, Khuê Chiền, Khuê Liễn (trước sắp xếp); Phía Nam giáp với tổ dân phố Mỹ Xá, phường Thạch Khôi; Phía Bắc giáp với tổ dân phố số 4, số 6 (trước sắp xếp).

1.7. Thành lập **Tổ dân phố Khuê Liễn** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố Khuê Chiền có diện tích tự nhiên 48,92 ha, 144 hộ gia đình, 490 nhân khẩu và Tổ dân phố Khuê Liễn có diện tích tự nhiên 54,597 ha, 486 hộ gia đình, 1639 nhân khẩu.

Tổ dân phố Khuê Liễn mới thành lập có diện tích tự nhiên 103,5 ha, 630 hộ gia đình, 2129 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với Tổ dân phố Cương Xá (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với phường Thạch Khôi; Phía Nam giáp với Tổ dân phố Thanh Liễn; Phía Bắc giáp với Tổ dân phố số 05, 09 (trước sắp xếp).

1.8. Thành lập **Tổ dân phố Hồng Liễn** trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố Liễn Tràng có diện tích tự nhiên 56,60 ha, 271 hộ gia đình, 921 nhân khẩu và Tổ dân phố Thanh Liễn có diện tích tự nhiên 123,29 ha, 678 hộ gia đình, 2295 nhân khẩu.

Lý do lấy tên Tổ dân phố Hồng Liễn: Trích cuốn “Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân xã Tân Hưng”: Sau cách mạng, tháng 4 năm 1946, xã Đông Liễn đổi thành Phúc Liễn và cắt chuyển về huyện Gia Lộc, 5 thôn Thanh Liễn, Liễn Tràng, Khuê Liễn, Đông Quan, Bá Liễn hợp lại thành xã **Hồng Liễn**.

Tổ dân phố Hồng Liễn mới thành lập có diện tích tự nhiên 179,9 ha, 949 hộ gia đình, 3216 nhân khẩu. Vị trí địa lý, ranh giới: Phía Đông giáp với Tổ dân phố Đông Quan, Cương Xá (trước sắp xếp); Phía Tây giáp với phường Thạch Khôi; Phía Nam giáp với phường Thạch Khôi; Phía Bắc giáp với Tổ dân phố Khuê Chiền (trước sắp xếp).

2. Đổi tên 04 tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Hưng, cụ thể như sau:

2.1. Đổi tên Tổ dân phố số 15 thành Tổ dân phố số 5;

2.2. Đổi tên Tổ dân phố số 11 thành Tổ dân phố số 7;

2.3. Đổi tên Tổ dân phố số 12 thành Tổ dân phố số 8;

2.4. Đổi tên Tổ dân phố số 16 thành Tổ dân phố số 9.

3. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại để thành lập tổ dân phố mới, đổi tên tổ dân phố, phường Tân Hưng có 15 Tổ dân phố, gồm: Tổ dân phố số 1, Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3, Tổ dân phố số 4, Tổ dân phố số 5, Tổ dân phố số 6, Tổ dân phố số 7, Tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 9, Tổ dân phố Đông Liễn, Tổ dân phố Khuê Liễn, Tổ dân phố Hồng Liễn, Tổ dân phố Phạm Xá, Tổ dân phố Mỹ Xá, Tổ dân phố Ngọc Lặc.

III. Đề xuất kiến nghị

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới trên địa bàn phường Tân Hưng. Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết nghị./.

(Có Đề án và dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy phường
- TT HĐND phường (để b/c);
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Công Thản